

Số: /QĐ-UBND

Phố Châu, ngày tháng 5 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng  
công trình: Đường giao thông và mương thoát nước  
Khu dân cư vùng Cây Thị, Tổ dân phố 10, thị trấn Phố Châu

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh: Số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh; Số 02/2023/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh; Số 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 ban hành Quy định phân cấp một số nội dung về công tác thẩm định, tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 27/12/2023 của Hội đồng nhân dân thị trấn Phố Châu về việc thông qua danh mục dự án đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông và mương thoát nước Khu dân cư vùng Cây Thị, Tổ dân phố 10, thị trấn Phố Châu;

Theo Văn bản số 48/KTHT-TĐ ngày 20/5/2024 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Đường giao thông và mương thoát nước Khu dân cư vùng Cây Thị, Tổ dân phố 10, thị trấn Phố Châu;

Theo đề nghị nghị của bộ phận Tài chính - Kế toán thị trấn.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông và mương thoát nước Khu dân cư vùng Cây Thị, Tổ dân phố 10, thị trấn Phố Châu, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Đường giao thông và mương thoát nước Khu dân cư vùng Cây Thị, Tổ dân phố 10, thị trấn Phố Châu.

2. Loại, cấp công trình: Giao thông cấp IV.

3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Châu.

4. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn.

5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Xây dựng hệ thống đường giao thông, mương thoát nước theo quy hoạch được duyệt, đảm bảo hạ tầng cho khu dân cư, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đi lại của nhân dân, góp phần xây dựng đô thị văn minh, phát triển kinh tế xã hội.

6. Đơn vị tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng và Thương mại Dũng Sơn.

7. Quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp thiết kế chủ yếu:

a) Đường giao thông: Xây dựng mới 4 tuyến đường có vị trí, điểm đầu, điểm cuối theo quy hoạch tổng mặt bằng điểm dân cư đã được phê duyệt, tổng chiều dài 356,17m, trong đó: tuyến 1 dài 96,5m; tuyến 2 dài 115,29m; tuyến 3 dài 42,79m; tuyến 4 dài 101,59m;

\* Nền đường: Đào phong hóa lớp đất mặt dày 30cm, đắp nền bằng đất đồi đảm bảo tiêu chuẩn, ta luy nền đường đắp 1/1,5, đắp đất thành từng lớp đảm bảo độ chặt nền đường  $K \geq 0,95$ ; đối với nền đường đào, đào nền đường mái dốc 1/1.

\* Quy mô mặt cắt ngang:

+ Nền đường:  $B_{\text{nền}} = 12,0\text{m}$ .

+ Mặt đường:  $B_{\text{mặt}} = 7\text{m}$ .

+ Lề đường:  $B_{\text{lề}} = 2 \times 2,5\text{m} = 5,0\text{m}$ .

+ Độ dốc ngang mặt đường:  $i = 3\%$ ; dốc ngang lề đường:  $i = 4\%$ .

\* Kết cấu mặt đường: Kết cấu mặt đường tính từ trên xuống bao gồm: Lớp cấp phối đá dăm loại I dày 15cm, lớp đất đồi đắp đầm chặt K95, nền đất hiện trạng.

\* Lề đường: Lề đường không gia cố đắp bằng đất đồi  $K \geq 0,95$ , mái ta luy gia cố bằng trồng cỏ.

b) Mương thoát nước: Xây dựng mới 4 tuyến mương thoát nước, có vị trí, điểm đầu, điểm cuối theo quy hoạch tổng mặt bằng điểm dân cư đã được phê duyệt, tổng chiều dài 355,96m, trong đó:

Tuyến 1 dài 183,95m, mặt cắt ngang (b x h = 75 x 103cm) thành và đáy bằng BTCT mác 200# dày 15cm, nắp đậy bằng tấm đan BTCT mác 200# dày 12cm;

Tuyến 2 dài 24,91m, tuyến 3 dài 112,19m, tuyến 4 dài 34,91m; mặt cắt ngang (b x h = 50 x 60cm) thành và đáy bằng BTXM mác 200# dày 12cm, nắp đậy bằng tấm đan BTCT mác 200# dày 10cm;

Tại các đoạn qua đường giao thông (tuyến 1 và tuyến 3) bố trí mương chịu lực với kết cấu thành bằng BTCT dày 25cm, đáy bằng BTCT dày 20cm, nắp đậy bằng tấm đan BTCT dày 18 cm.

c) Đắp bù nền đường Nguyễn Khắc Viện và gia cố mương thoát nước trái tuyến 1 bằng đất đồi đảm bảo tiêu chuẩn, lu lèn đầm chặt  $K \geq 0,95$ .

8. Tổng mức đầu tư: 2.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ đồng chẵn*).

*Trong đó:* - Chi phí xây dựng: 1.713.866.000 đồng.

- Chi phí quản lý dự án: 49.719.000 đồng.

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 165.912.000 đồng.

- Chi phí khác: 19.160.000 đồng.

- Chi phí dự phòng: 51.343.000 đồng.

9. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thị trấn.

10. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024.

11. Hình thức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Văn phòng thị trấn, bộ phận: Tài chính - Kế toán, Địa chính - Xây dựng thị trấn, Tổ trưởng Tổ dân phố 10 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND thị trấn;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị trấn;
- Lưu: VT, TC.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Tuấn Khoa**